

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH 1: “BẠN CỦA BÉ”

Từ 09/09 đến 14/09/2024

Giáo viên thực hiện: Bùi Thị Chiện

1. Đón trả trẻ

HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN	Ghi chú
- Nhắc nhở trẻ chào cô, chào ông bà, chào bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân gọn gàng ngăn nắp vào nơi quy định Trò chuyện thực hành: Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp văn hóa: chào, tạm biệt, cảm ơn. Nói từ "ạ", "dạ". Trò chuyện, hướng dẫn phụ huynh : Hướng dẫn chế độ ăn cho trẻ bị thủy đậu - Giới thiệu thực hành nhận dạng kí hiệu riêng của trẻ trên tủ đồ dùng các nhân + Con tên là gì ? + Con học lớp nào? + Cô giáo con tên là gì ?, có những cô nào nhỉ? + Con kể cô nghe tên các bạn trong lớp nào ? - Cho trẻ làm quen: + Lớp học mới, cô giáo, bạn mới. + Một số nề nếp trong khi chơi: Lấy, cất đồ chơi. - Rèn cho trẻ: + Đến lớp không khóc nhè, tự giác vào lớp, chào cô chào bố mẹ. + Nghe, hiểu và thực hiện một số hiệu lệnh của cô trong các hoạt động: Cất đồ chơi cùng cô, hiệu lệnh thể dục, giờ vệ sinh, giờ ăn, ngủ. - Làm quen với trò chơi: + Bé soi gương + Đoán xem ai trong ảnh	

2. Thể dục sáng

HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN							Ghi chú
1.- Khởi động: Cho trẻ đi đội hình vòng tròn với các kiểu đi: Đi chậm, đi nhanh, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường.... TDS: Xoay tròn cổ tay 2. Bài tập phát triển chung. - Hô hấp: Thổi bóng - Tập bài: "Ồ sao bé không lắc" + ĐT 1: Đưa hai tay lên tai và lắc đầu + ĐT 2: Tay chống cạnh sườn, quay sang hai bên + ĐT 3: Tay chống vào đầu gối, xoay đầu gối + ĐT 4: Dậm chân tại chỗ - Tập theo cô - Chơi trò chơi: Bọ dùa 3.Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng .							

3. Chơi tập có chủ định

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Ghi chú
	Ngày 9/9/2024	Ngày 10/9/2024	Ngày 11/9/2024	Ngày 12/9/2024	Ngày 13/9/2024	Ngày 14/9/2024	
Tuần 1	KCBN: “Đôi bạn nhỏ”	Trò chuyện bạn của bé	Nhận biết màu đỏ	GDDD: Dạy trẻ đi VS đúng nơi quy định.	PTTCKNXH Di màu bạn trai bạn gái	PTTCKNXH *DH: Bàn tay của bé *HN: Vui đến trường *TC: Âm thanh to- nhỏ	

4. Chơi tập ngoài trời

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
	Ngày 9/9/2024	Ngày 10/9/2024	Ngày 11/9/2024	Ngày 12/9/2024	Ngày 13/9/2024	Ngày 14/9/2024	
	* QS bông hoa hồng - TCVĐ: cây cao – cây thấp - Chơi tự do (Khu vực số 3)	- Quan sát bề cá - TCVĐ: tìm về đúng ao - Chơi tự do. (Khu vực số 4)	* QS dòng chảy của nước - TCVĐ: Đong nước - Chơi tự do (Khu vực số 3)	*Quan sát Khu vui chơi nghệ thuật của trường - TCVĐ: Hãy làm theo cô Chơi KVC:5	*Quan sát vườn hoa - Trò chơi:gà vào vườn rau -Chơi tự do. (Khu vực số 3)	- Quan sát thời tiết - TCVĐ: Tìm bạn thân - Chơi tự do. (Khu vực số 4)	

5. Chơi tập theo ý thích buổi sáng

KHU VỰC CHƠI	NỘI DUNG	MỤC ĐÍCH YÊU CẦU	CHUẨN BỊ	TIẾN HÀNH
a.Thao tác vai	TC1: Chơi bế em, cho em ăn	* Kiến thức: - Trẻ biết tên góc chơi, tên các trò chơi - Biết bắt chước được một vài hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...) * Kỹ năng: - Rèn cho trẻ có một số kỹ năng thể hiện một vài hành	- Búp bê bé trai, búp bê bé gái , bát, thìa, khăn - Giường, quần áo, váy búp bê.	1.Ổn định tổ chức : 2. Thảo luận: - Trò chuyện với trẻ, về chủ đề . Cô nhận xét giờ chơi hôm trước Cô nhớ nhắc nhở kĩ năng chơi: Không tranh giành đồ chơi của bạn trong khi chơi, khi chơi xong cất đồ chơi đúng nơi quy định
	TC 2: Ru búp bê ngủ			
	TC 3: Chơi nấu ăn		- Đồ dùng , đồ chơi nấu ăn - Xoong, chảo, các loại thực phẩm: cá, rau, củ.. - Bát thìa, đĩa, đĩa, khăn lau tay, mắm muối...	

		động phù hợp với vai chơi của mình (dưới sự hướng dẫn của cô) * Thái độ: - Trẻ hứng thú, tích cực tham gia chơi biết đoàn kết trong khi chơi.		- Tc :Tìm ký hiệu góc chơi - Cô giới thiệu ký hiệu các góc chơi Hỏi trẻ thích chơi trò chơi góc nào? Cho trẻ kể tên các góc chơi trẻ thích về chủ đề
b.Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	TC 1: Xếp chồng, lồng hộp,	Kiến thức:	- Đồ chơi lồng tháp, lồng hộp	- Cô dẫn trẻ đến từng góc chơi giới thiệu các trò chơi có trong các góc , trẻ dán chọn ký hiệu góc chơi
	TC 2: Nhận biết phân biệt màu đồ dùng đồ chơi	- Trẻ biết tên góc,ký hiệu góc chơi, tên trò chơi, biết cách chơi các trò chơi theo mảng tường gợi ý dưới sự hướng dẫn của cô giáo.	- Bộ đồ chơi bàn gỗ, búa baby.	- Trẻ nhẹ nhàng về góc chơi và tự lấy đồ chơi theo ý thích.
	TC 3: Thả bóng, thả hình	- Biết xếp chồng,lồng hộp ghép hình, chọn đúng màu.	- Bảng chơi phân loại đồ dùng Lô tô đồ chơi	3. Quá trình chơi:
	TC 5: Ghép hình	- Chơi xếp, lắp ghép,. Thực hiện lắp ghép xếp cạnh xếp chồng - Bé tập chơi ghép hình. Thực hành các mảnh ghép rời, tạo thành hình bức tranh	- Bảng chơi có gắn cốc nhựa 3 màu, bóng , rô đựng bóng..	- Phân công các cô phụ trách các góc như sau:
	- Cô giáo và các bạn lớp	Trẻ gọi, gắn đúng ảnh của cô, bạn trong lớp	- Bảng chơi chọn màu đúng; Bảng chơi nhận biết màu..	- Trong khi trẻ chơi cô quan sát, giám sát trẻ chơi, gợi ý để trẻ chọn đồ chơi, trò chơi và tự chơi theo ý thích.
	TC 6: Xếp lớp học	- Rèn cho trẻ KN chơi các trò chơi, phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động:	- Tranh gợi ý	- Cô gợi mở, điều chỉnh, khuyến khích, hướng dẫn trẻ thực hiện
			- Hộp tìm hình ảnh đúng	
			- Hình ảnh cô và các bạn trong lớp.	
			- Bảng chơi ghép hình quả bóng , xác xô, lắp ghép (hình rời).	
			- Đồ chơi lắp ghép, gạch, vỏ sữa	
			- Xe kéo, đẩy	
			- Vòng,bóng	

		xếp chồng , xếp cạnh	- Mô hình xe đẩy	đúng thao tác, kĩ năng (đặc biệt các kĩ năng trẻ mới làm quen: nấu cơm, nấu cháo, xúc cho em ăn, ru em ngủ, kể chuyện với rối ngón tay)
c.Vận động	TC 1: Lái xe, ném vòng ,bóng	- Trẻ biết tên góc chơi, tên trò chơi, biết cách chơi.		
	TC 2: Cài cúc, khuy	- Trẻ biết chơi xe đẩy tập đi, đẩy xe. kéo xe - Trẻ biết cài cời cúc áo , cài khuy, buộc tóc cho búp bê , biết luồn dây	- Trang phục của búp bê có cúc, khuy: Váy áo, mũ, Giày dép, ba lô,...	- Cô trò chuyện giúp đỡ trẻ khi cần thiết.
	TC 3: Chơi luồn dây	Biết đóng cọc bàn gỗ, búa baby, - Biết bò chui qua cổng	- Bảng trò chơi luồn dây, hạt hạt,giày	- Động viên hướng dẫn gợi ý trẻ chuyển góc chơi nếu trẻ không còn hứng thú với nhóm đang chơi.
	TC4 : Đóng cọc bàn gỗ, kéo xe	- Rèn kĩ năng sự khéo léo của đôi tay, ngón tay - Thái độ: Trẻ đoàn kết trong khi chơi, hứng thú chơi	Đóng cọc búa bi, con khớp có dây kéo	
	TC 6: Buộc tóc cho búp bê		Mô hình em búp bê, dây buộc tóc	4. Kết thúc giờ chơi
d.Nghệ thuật	Tạo hình :Cho trẻ làm quen với bảng và phấn ,giấy bút màu,dì màu tranh ảnh về chủ đề	- Trẻ thích cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc - Trẻ biết xem tranh câu chuyện ,chơi với con rối. - Trẻ biết lật mở từng trang sách.	Chuẩn bị bảng và phấn thật, tranh rỗng chủ đề lớp học của bé,bút màu,bàn ghế	Cô gõ sắc xô hoặc bật nhạc nhẹ nhàng báo hiệu kết thúc trò chơi.
	- Âm nhạc: Ca múa, chơi với trống chơi với đàn, sắc xô, thanh la	- Rèn kĩ năng tư duy, quan sát, ghi nhớ cho trẻ. - Trẻ hứng thú, tích cực tham	Dụng cụ âm nhạc, trống , đàn,sắc xô,thanh la	- Nhắc nhở trẻ nhẹ nhàng cất đồ chơi, gọn gàng đúng nơi quy định thoải...))

	Sách chuyện: Xem tranh ảnh , sách báo về chủ đề bạn của bé	gia hoạt động tạo sản phẩm	Sách chuyện, tranh ảnh, sách ,báo về bạn của bé - Tranh ảnh, một số đồ dùng, đồ chơi	
--	--	----------------------------	---	--

6. Vệ sinh, ăn, ngủ

Nội dung	HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN	Ghi chú
Vệ sinh	* Vệ sinh: - Hướng dẫn, hỗ trợ trẻ nhỏ thực hiện các kỹ năng vệ sinh và đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Rèn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách - Nhận biết: tử đồ dùng cá nhân, tử ca - Thực hành yêu cầu đơn giản của cô	
Ăn	* Ăn:- Trò chuyện với trẻ về các thức ăn khác nhau trong CD sinh hoạt một ngày của trẻ - Trò chuyện về một số thói quen, nề nếp tốt trong ăn uống. + Thực hành mời cô và các bạn trước khi ăn - Tổ chức giờ ăn cho trẻ tạo cảm giác ngon miệng trước khi ăn bằng bài hát, đồng dao... - Tổ chức cho trẻ ăn phải đảm bảo vệ sinh sạch sẽ. - Giáo dục trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn. - Hướng dẫn trẻ cầm thìa bằng tay phải, tay trái giữ bát, khi ăn không làm rơi vãi thức ăn	
Ngủ	- Đảm bảo luôn có giáo viên thức trực trưa, bao quát trẻ trong giờ ngủ, thường xuyên điều chỉnh tư thế nằm ngủ cho trẻ, kiểm soát và điều chỉnh nhiệt độ trong phòng ngủ. Cho trẻ ngủ đủ thời gian và sâu giấc. - Dạy trẻ làm quen thực hành ngủ trưa đúng theo quy định. - Giúp cô sắp xếp gối ngủ rèn cho trẻ tự lên giường ngủ - Cho trẻ nghe nhạc, tránh tiếng ồn cho trẻ ngủ	

7. Chơi tập theo ý thích buổi chiều

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
	Ngày 9/9/2024	Ngày 10/9/2024	Ngày 11/9/2024	Ngày 12/9/2024	Ngày 13/9/2024	Ngày 14/9/2024	
	* Trò chuyện cùng trẻ về bạn của bé Thi nói đúng tên cô, tên bạn * Hoạt động chơi * Vệ sinh trả trẻ	*Chơi trò chơi " Hộp quà bí mật...đồ dùng của các bạn * Chơi các góc *Vệ sinh trả trẻ	* Xem tranh ảnh, vi deo về bạn của bé Chơi trò chơi: Cô đâu, bạn đâu? *Chơi theo ý thích *VS trả trẻ	*Thực hành rèn kỹ năng đi vệ sinh đúng nơi quy định. * Chơi các góc *Vệ sinh trả trẻ	*Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp văn hóa: chào, tạm biệt, cảm ơn. Nói từ "ạ", "dạ" * Chơi các góc *Vệ sinh trả trẻ	* Lao động – dọn vệ sinh *Liên hoan văn nghệ nêu gương bé ngoan. *Vệ sinh trả trẻ	

THƯ GỬI PHỤ HUYNH

Kính gửi: Quý phụ huynh,

Trước tiên, nhà trường xin chân thành cảm ơn Quý phụ huynh đã luôn tin tưởng và đồng hành cùng chúng tôi trong việc giáo dục và chăm sóc các bé. Nhằm giúp các bé phát triển toàn diện về nhận thức, kỹ năng xã hội, và thể chất, chúng tôi sẽ triển khai hoạt động theo chủ đề nhánh “Bạn của bé” cho trẻ từ 24-36 tháng trong thời gian tới.

Trong tháng 9, từ ngày 6 đến ngày 14/9 các con lớp NT1 sẽ cùng nhau thực hiện Chủ đề nhánh “ Bạn của bé”. Các con sẽ nhận biết và ghi nhớ :

- Tên lớp , tên cô giáo , tên các bạn trong lớp
- Nhận biết phân biệt được màu sắc của các vật dụng trong lớp học.:

Ở trường các con sẽ được:

- Làm quen với lớp học, cô giáo và các bạn trong lớp

- Làm quen với các vật dụng trong lớp học: bàn, ghế, bảng, bút, đồ dùng đồ chơi v.v.
- Tham gia các trò chơi giáo dục, sáng tạo như vẽ tranh, xếp hình.
- Thực hành các kỹ năng tự phục vụ như xếp ghế, lấy đồ dùng cá nhân.
- Học các bài hát, bài thơ và nghe các câu chuyện về bạn của bé
- Và còn nhiều hoạt động thú vị khác nữa.

Để giúp các con có được những trải nghiệm thú vị và bổ ích, kính mong phụ huynh ở nhà:

- Trò chuyện với con về lớp học của con, về tên lớp, tên cô giáo và các bạn trong lớp
- Cùng con nhận biết màu sắc của các đồ dùng đồ chơi có trong lớp
- Cho con xem tranh ảnh video về hình ảnh hoạt động trong lớp học của con., Con sẽ luôn cảm thấy hứng thú và thích được tới lớp hơn

- Động viên con ôn/biểu diễn các bài thơ, chuyện, bài hát đã được học ở lớp.

Cuối chủ đề: Các con sẽ có một buổi tổng kết, rất mong bố mẹ bố trí thời gian tới tham dự cùng các con và có thể đăng kí làm tình nguyện viên chia sẻ với các con hiểu biết về lớp học hay hướng dẫn cho các con chơi và làm quen với các bạn, cô giáo cũng như các đồ dùng đồ chơi có trong lớp... Các con cũng sẽ luôn có cảm xúc tốt, tự hào vì bố mẹ luôn đồng hành với con trong các hoạt động của lớp mình.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và hợp tác của Quý phụ huynh!

PHẦN 1: MỞ CHỦ ĐỀ

- Giáo viên trò chuyện về các bạn bé cho trẻ xem video, nghe kể chuyện về bạn của bé

*** Câu hỏi trẻ đã biết:**

- Lớp học của chúng mình tên là gì?"
- Lớp con có cô giáo nào ?
- Trong lớp có những bạn nào?
- Con ở tổ nào

***Câu hỏi trẻ muốn biết?**

- Con đang học lớp nào ?
- Con hãy kể tên cô và các bạn trong lớp mà con biết nào ?
- Cô và trẻ thống nhất nội dung nhận biết “ Bạn của bé” trong 1 tuần (Mạng ND

I. MẠNG NỘI DUNG

Các bạn trong tổ



Lớp NT1



Bạn của bé



Tên cô giáo



Tên cô giáo



II. MẠNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động chơi:

Góc hoạt động với đồ vật: Lắp ghép, chắp ghép hình từ các khối gỗ, xếp lớp học, ghép các bạn. Bé chọn màu đỏ, gương mặt đáng yêu, Bé thông minh. Trẻ biết tên lớp, tên cô giáo và các bạn

Góc vận động: Chơi thả bóng, chơi bập bênh, chơi xe đẩy,

Góc Nghệ thuật: Di màu bạn trai- bạn gái, di màu áo cô giáo, nặn vòng tặng bạn. Hát và vận động bài hát “Bàn tay của bé”. Bé xem sách tranh, sách vải về bạn của bé

Góc phân vai: Bé chơi nấu ăn, chơi bế em, ru em ngủ, cho em ăn

Hoạt động học:

PTTC: Làm quen bút màu

PTNT: Nhận biết màu đỏ.

NBTN: Trò chuyện về bạn của bé

PTNN: KCCTN: Đôi bạn nhỏ. DTĐTT: Bạn mới

PTTCKNXH: ÂN: DH: Bàn tay của bé

TH: Di màu bạn trai- bạn gái

Hoạt động ngoài trời:

- Quan sát: sân trường, đu quay, cầu trượt, các cô các bác nhà bếp, bông hoa hồng, khu vui chơi nghệ thuật của trường, thời tiết, vườn hoa

+ TC: : Gieo hạt, cây cao- cây thấp, tìm về đúng ao, trời nắng trời mưa, đóng nước...

Hoạt động khác:

- Chơi và hoạt động theo ý thích ở các góc:
- Nghe đọc thơ hoặc kể truyện về chủ đề
- Xem video bài hát ôn luyện các bài hát, vận động theo bài hát
- Luyện tập làm vệ sinh cá nhân: đi vệ sinh đúng nơi quy định
- Trò chuyện về một số đèn lồng, một số hoạt động ngày trung thu.
- Tập nhận biết kí hiệu và thẻ tên
- Sáng tác nội dung thơ, truyện mới về các bạn bé

PHẦN 2: THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG

Thứ 2, ngày 09, tháng 09, năm 2024

- Lĩnh vực: PTNN

- Đề tài: KCBN: “Đôi bạn nhỏ”

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên truyện, tên 1 số nhân vật trong câu chuyện.
- Hiểu nội dung câu chuyện, biết đoàn kết giúp đỡ bạn khi gặp khó khăn.
- Trẻ có quyền được tham gia vào hoạt động.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng chú ý, ghi nhớ và lắng nghe cô kể chuyện ở trẻ.
- Phát triển ngôn ngữ và cung cấp vốn từ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động.
- Biết yêu thương, giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn và biết nhường nhịn lẫn nhau.

II. Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô

- Powerpoint truyện: “Đôi bạn nhỏ”.
- Sa bàn, rối các con vật trong câu chuyện.
- Máy vi tính, nhạc bài hát “ Một con vịt ”

2. Đồ dùng của trẻ

Tâm thế học vui vẻ, thoải mái.

III. Tiến hành

1. Hoạt động 1: Trò chuyện cùng bé

- Cô cùng trẻ hát “Một con vịt”
- Hỏi trẻ: + Các con vừa hát bài hát nói về con gì?
+ Vịt sống ở đâu?

2. Hoạt động 2: Kể chuyện bé nghe “Đôi bạn nhỏ”

- Cô giới thiệu câu chuyện.
- Kể lần 1: Kể bằng cử chỉ, điệu bộ, nét mặt
- Tóm tắt nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về một bạn Vịt rất tốt bụng đã biết cứu bạn Gà khi bạn Gà suýt bị con Cáo ăn thịt

- Cô kể lần 2: Kết hợp tranh ảnh minh họa trên vi tính.

**TCCT: Vịt mẹ vịt con đi bơi*

***Đàm thoại:** + Cô vừa kể các con nghe câu chuyện gì?

+ Gà con và vịt con rủ nhau đi đâu?

+ Gà con rủ vịt con đi ra vườn làm gì?

Chúng mình cùng đứng dậy bắt chước bạn Gà con tìm giun nào?

+ Khi gà con đang tìm giun trên bờ thì điều gì đã xảy ra với gà con?

+ Khi nghe tiếng kêu cứu của Gà con ai đã cứu Gà con?

+ Vịt đã cứu gà con bằng cách nào?

+ Chúng mình thấy bạn Vịt có tốt bụng không?

***Giáo dục trẻ:** Các con ạ cô mong muốn chúng mình sẽ học tập bạn Vịt, biết giúp đỡ bạn khi gặp khó khăn. Là bạn bè trong lớp các con phải biết nhường nhịn nhau không đánh bạn, không giành đồ chơi của bạn giống như 2 bạn gà con và vịt con nhé.

- TCCT: Bắt chước tiếng kêu của gà con, vịt con

3. Hoạt động 3: Sân khấu rối

+ Để gặp lại bạn vịt, bạn gà trong câu chuyện “Đôi bạn nhỏ” cô mời các con hãy chú ý cô kể lại câu chuyện bằng sân khấu rối nhé, cô kể trẻ nghe 1 lần

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 3 ngày 10 tháng 09 năm 2024

- Lĩnh vực: PTNT

- Đề tài: Trò chuyện bạn của bé

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhận biết và gọi tên được tên mình và các bạn trong lớp.
- Biết đặc điểm và hình dáng của từng bạn trong lớp
- Trẻ biết chơi trò chơi nhanh nhẹn.

2. Kỹ năng:

- Dạy trẻ kỹ năng lắng nghe suy nghĩ và trả lời một số câu hỏi đơn giản của cô.
- Rèn kỹ năng nói rõ lời, rõ tiếng, không ngọng và phát triển vốn từ cho trẻ.

3. Thái độ

- Trẻ yêu quý các bạn của mình, biết chơi đoàn kết với bạn
- Biết vâng lời cô giáo

II. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh, hình ảnh về một số bạn của bé
- Nhạc bài hát “lời chào buổi sáng”

III. Tiến hành:

1. Hoạt động 1: Trò chuyện cùng bé

- Cô cùng các con hát bài “lời chào buổi sáng”.
- Hỏi trẻ: + Các con vừa hát bài hát gì?
+ Trong lớp mình có những bạn nào?
+ Đến lớp các con được gặp ai?

2. Hoạt động 2: Trò chuyện bạn của bé

- Cô có thể giới thiệu về tên 2 cô trong lớp, sau đó gợi ý cho trẻ tự giới thiệu của mình
- Bạn nào có thể đứng dậy giới thiệu tên của mình, giới thiệu mình là bạn trai hay bạn gái?
- Vậy bên cạnh con tên là gì?
- Cho lần lượt trẻ lên giới thiệu về mình và nói tên các bạn bên cạnh, bạn mình biết trong lớp.

- Con có biết bạn đó là bạn trai hay bạn gái?

- Cho trẻ giới thiệu tên của nhau?

Cho trẻ gọi tên “các bạn trong lớp” nhiều lần.

Giáo dục: khi đến lớp các con phải ngoan không được khóc nhè, đến lớp yêu quý bạn bè, chơi cùng bạn và không dành đồ chơi với bạn.

3. Hoạt động 3: Trò chơi.

***TC1: làm theo yêu cầu của cô**

- Cách chơi: cho trẻ ngồi hình chữ u, khi cô hình ảnh gì thì yêu cầu trẻ gọi tên.

Luật chơi : bạn nào chọn sai bạn đó bị phạm luật.

***TC2: Ai nhanh hơn**

Cách chơi và luật chơi khi cô chỉ tay đến bạn nào thì yêu cầu trẻ trả lời nhanh tên bạn đó. Bạn nào trả lời đúng sẽ dành được một tràng vỗ tay.

bé

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 4 ngày 11 tháng 09 năm 2024

- Lĩnh vực: PTNT

- Đề tài: Nhận biết màu đỏ

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhận biết được màu đỏ, biết gọi tên màu đỏ.
- Trẻ biết xâu vòng màu đỏ để tặng bạn.
- Trẻ có quyền được tôn trọng được yêu thương

II. CHUẨN BỊ:

*** Đồ dùng của cô:**

- Mô hình nhà búp bê, búp bê.
- Mẫu của cô.
- Nhạc

*** Đồ dùng của trẻ:**

- Mỗi trẻ một rổ có hạt màu đỏ, màu xanh, dây.

III. Tiến hành

1. Hoạt động 1: Cùng đi chơi nào bạn

- Cô cùng trẻ hát bài “Em búp bê” đi đến nhà búp bê chơi.
- Nhà của búp bê có màu gì?
- Bạn búp bê mang áo màu gì?
- Hôm nay là sinh nhật của búp bê các con cùng về lớp với cô để chuẩn bị quà tặng cho búp bê nha!

2. Hoạt động 2: Bé chọn đồ chơi màu đỏ

- Cô cho trẻ đi xung quanh lớp và tìm đồ vật.
- Cô hỏi trẻ: Con tìm được những đồ vật gì?
- Con thấy nó có màu sắc như thế nào?
- Cô hỏi trẻ trong rổ của con có những đồ chơi gì?
- Đồ chơi có màu gì?
- Con hãy lấy giúp cô những đồ chơi có màu đỏ để ra ngoài nào?
- Cho trẻ gọi tên đồ chơi và màu sắc đã để ra.

3. Hoạt động 3: Bé vui chơi

*** TC: Ai chọn đúng**

- Các con nhìn xem trong rổ của mình các con đã chọn được đồ chơi màu đỏ nào các con giơ lên và nói to “màu đỏ”.

*** TC: Tặng quà cho búp bê**

- Trên bàn của cô có rất nhiều đồ chơi các màu, các con sẽ đi lên chọn đúng màu đỏ để mang tặng bạn búp bê.
- Trẻ chọn xong cô nhận xét kết quả chọn.
- Cho trẻ đem tặng đồ chơi cho bạn búp bê

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 5 ngày 12 tháng 09 năm 2024

- Lĩnh vực: GDDD

- Đề tài: Dạy trẻ đi VS đúng nơi quy định.

I. Mục đích - Yêu cầu:

1.Kiến thức:

- Trẻ biết tự giác đi vệ sinh đúng nơi quy định.
- Bước đầu trẻ biết đi VS đúng nơi quy định, biết giữ VS chung.

2. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ có khả năng quan sát, ghi nhớ, chú ý có chủ đích.

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết đi vệ sinh đúng quy định.
- Có ý thức và không đẩy, đánh bạn, tôn trọng bạn.

II. Chuẩn bị:

*** Đồ dùng của cô:**

- Một số hình ảnh giáo dục đi vệ sinh.
- Video về bạn đi VS
- Video “Vũ điệu rửa tay.”

*** Đồ dùng của trẻ:**

- Trang phục gọn gàng sạch sẽ.
- Tâm lý trẻ thoải mái, vui vẻ.

3. Tiến hành:

1, Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “Trời sáng, trời tối”.
- Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề

2, Hoạt động 2: Dạy trẻ đi VS đúng nơi quy định

- Cô giới thiệu video, gợi ý cho trẻ xem và trò chuyện.
- Hỏi trẻ: + Các con nhìn xem cô có bức tranh gì?

+ Bạn nhỏ đang làm gì?

+ Bạn đi VS ở đâu nhỉ?

+ Bạn đi vệ sinh đúng nơi quy định chưa?

+ Sau khi đi vệ sinh bạn phải làm gì?

+ Hàng ngày các con đi vệ sinh ở đâu nhỉ?

- Hãy cùng kể cô và các bạn nghe về việc mình đi VS như thế nào cho đúng cách (trẻ nói)

- Cô khẳng định lại lời trò chuyện của trẻ

- Cho trẻ đi vào khu vực nhà vệ sinh cô giới thiệu lại cho trẻ nghe.

***Giáo dục trẻ:** Khi chúng mình đi vệ sinh các con nhớ đi đúng nơi quy định, khi đi các con không được chen lấn, xô đẩy và chúng mình nhớ sau khi đi vệ sinh các con phải rửa tay cho sạch sẽ các con nhé.

3, Hoạt động 3: Vận động vũ điệu rửa tay.

- Cô cùng trẻ múa VĐ bài “Vũ điệu rửa tay”

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 6 ngày 13 tháng 09 năm 2024

- Lĩnh vực: PTTCKNXH

- Đề tài: Di màu bạn trai bạn gái

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tô màu bé gái, tô màu đều, không chồm ra ngoài hình vẽ.
- Trẻ biết dùng một số màu cơ bản để tô màu bức tranh bạn gái.
- củng cố kiến thức về đặc điểm bạn gái, nhận biết màu sắc cho trẻ.

2. Kỹ năng:

- Phát triển kỹ năng tô màu, kỹ năng cầm bút, và ngồi đúng tư thế.
- Phát triển sự khéo léo của đôi bàn tay.
- Trẻ có kỹ năng quan sát, nhận xét và ghi nhớ có chủ định.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động.
- Trẻ có ý thức giữ gìn, bảo vệ sản phẩm của mình và của bạn.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng của cô:

- 3 tranh mẫu: + Tranh 1: Bạn gái tóc ngắn.
+ Tranh 2: Bạn gái tóc dài.
+ Tranh 3: Bạn gái buộc tóc 2 bên.
- Que chỉ, 3 hộp quà.
- Nhạc không lời nhẹ nhàng.

2. Đồ dùng của trẻ:

- Sáp màu, tranh rỗng bạn gái
- Giá trưng bày sản phẩm của trẻ.
- Trẻ có tâm thế thoải mái trước khi vào giờ học.

III. Cách tiến hành

1. Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Hát: “Hoa bé ngoan”

2. Hoạt động 2: Di màu bạn trai bạn gái

****QS và đàm thoại***

- Cô cho trẻ đến thăm phòng triển lãm tranh, gợi ý cho trẻ gọi tên các bạn gái trong các bức tranh.

+ Quan sát tranh 1: Bạn gái tóc ngắn.

- Bức tranh vẽ ai đây?
- Bạn gái có màu tóc gì nhỉ?
- Bạn mặc váy màu gì?
- Giày của bạn nhỏ màu gì?

+ Quan sát tranh 2+3 cô HD qua

- Hỏi ý tưởng của trẻ: + Con sẽ tô bạn gái như thế nào?
+ Con chọn màu gì để tô?

****Bé khéo tay***

- Cô cho trẻ về chỗ ngồi thực hiện.
- Trong khi trẻ tô màu cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ nghe.
- Cô đi đến từng nhóm bao quát, hướng dẫn trẻ trong khi trẻ tô, động viên khích lệ trẻ kịp thời.

3. Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm

- Cho trẻ lên trưng bày sản phẩm

- Hỏi trẻ: + Hôm nay các con được làm gì?
+ Con thích bức tranh nào? Vì sao con thích?
- Cô nhận xét bài đẹp, bài chưa đẹp để giờ sau trẻ tiến bộ hơn.
- Hát múa: “Ồ sao bé không lắc”

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 7 ngày 14 tháng 09 năm 2024

- Lĩnh vực: PTTCKNXH

- Đề tài: *DH: Bàn tay của bé

***HN: Vui đến trường**

***TC: Âm thanh to- nhỏ**

I. Mục đích - Yêu cầu:

1.Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài hát: “Bàn tay của bé” tên tác giả.
- Trẻ hát thuộc, hát đúng lời ca, đúng giai điệu của bài hát theo nhạc.

- Trẻ có quyền được tôn trọng, được đối xử công bằng.

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng ca hát vui tươi, nhí nhảnh, hát đúng nhạc, đúng lời.
- Rèn tai nghe âm nhạc, biết thể hiện tình cảm xúc và biết hưởng ứng khi nghe cô hát.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn VS cơ thể sạch sẽ.
- Trẻ hào hứng tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô:

- 1 đồ chơi nhỏ..
- Nhạc bài hát: “Bàn tay của bé”, “Vui đến trường”.

2. Đồ dùng của trẻ:

- Tâm thế vui vẻ, tự giác.

III. Tiến hành

1. Hoạt động 1: TCAN “Âm thanh to nhỏ”

- Cô giới thiệu TC
- Nói LC và CC cho trẻ nghe

2. Hoạt động 2: Dạy hát “Bàn tay của bé”

- Cô giới thiệu bài hát, tên tác giả
- Cô hát trẻ nghe lần 1 hát thể hiện tình cảm theo lời hát.
- Tóm tắt nội dung bài hát
- Hát lần 2 cho trẻ nghe
- Dạy trẻ hát cô và trẻ hát 3 – 4 lần.
- Thi đua các tổ hát, nhóm, cá nhân hát (chú ý sửa sai cho trẻ).
- Cho trẻ hát nâng cao theo tín hiệu tay cô.
- Hỏi trẻ: Các con vừa hát bài hát gì? Của tác giả nào?

3. Hoạt động 3: Nghe hát “Vui đến trường”

- Cô giới thiệu bài hát và tác giả
- Hát cho trẻ nghe lần 1.
- Tóm tắt nội dung bài hát.
- Hát múa minh họa trẻ nghe lần 2, trẻ hưởng ứng múa hát cùng cô.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

HIỆU PHÓ CM DUYỆT

TTCM DUYỆT

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

Đào Thị Hương

Đào Thị Lan

Bùi Thị Chiện

